

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lập

Bà Nguyễn Thị Mộng Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Thu Thủy - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Ông Trương Việt Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 353/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 296/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Ngọc T - sinh năm: 1991 tại Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi ĐKKHKT: thôn X2 – xã N – Thị xã N – tỉnh Khánh Hòa; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Nghề nghiệp: thợ kỹ thuật điện; Con ông: Lê Th và bà: Dương Thị Tg; Chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 13/9/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH S.

Trụ sở: 68 Y, phường P, Thành phố N, Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thu Ng – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đình Quý Dz – sinh năm 1967.

Trú tại: 12B đường 19/5, chung cư CT4A, KĐT V, thành phố N, Khánh Hòa (Theo giấy ủy quyền số 315A/UQ-SVCKH ngày 07/9/2018). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Lê Thị Bích Ch – sinh năm 1981. Trú tại: Tổ 11, thôn V, phường N, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Bà Nguyễn Thị Khánh Q – sinh năm 1980. Trú tại: 10 C, phường P, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Lê Xuân V – sinh năm 1991. Trú tại: 7/3 N, phường P, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc T là nhân viên kỹ thuật điện đang làm thủ việc tại khách sạn A, số 102 T – phường L - thành phố N, Khánh Hòa (thuộc Công ty TNHH S). T biết trong phòng kho kỹ thuật của Khách sạn có một bộ máy lạnh điều hòa mới mua về chưa sử dụng, nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền sử dụng cho cá nhân và chơi game bắn cá.

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 06/9/2018, T điều khiển xe máy Yamaha hiệu Mio, biển kiểm soát 79H5-7668 đến khu vực sân bóng thanh niên rồi dựng xe máy và đi bộ qua đường Trần Phú đối diện cổng chính Khách sạn A ngồi quan sát chờ có cơ hội sẽ lấy trộm tài sản.

Đến khoảng 01 giờ 00 ngày 07/9/2018, thấy nhân viên bảo vệ Khách sạn đang ngồi nói chuyện tại cổng chính không chú ý quan sát, T đi bộ qua đường T rồi trèo qua dây tường rào gần khu vực phòng kỹ thuật của khách sạn (đối diện bãi giữ xe 24 giờ). T đột nhập vào phòng kho lấy trộm 01 bộ máy lạnh hiệu DAIKIN 2.0 HP cất giấu tại bồn hoa lề đường, gần trước khu vực Công ty P. Sau đó, T đi bộ trở lại lấy xe máy rồi điều khiển quay lại chỗ cất giấu bộ máy lạnh. Khi chuẩn bị chở bộ máy lạnh thì bị tổ tuần tra Công an phường L phát hiện, bắt giữ đưa về trụ sở làm việc cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận hành vi trộm cắp của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 430/HĐĐG ngày 11/9/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Thành phố Nha Trang kết luận: 01 bộ máy lạnh DAIKIN FTC50NV1V/RC50NV1V (2.0HP) có giá trị là 14.356.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 276/CT-VKSNT ngày 10/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Lê Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố đối với bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; tuyên phạt bị cáo Lê Ngọc T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 1 năm đến 1 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giao trả lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra – công an Thành phố Nha Trang 01 biển số xe máy 79H5-7668 để tiếp tục điều tra, xác minh theo quy định. Về án phí và quyền kháng cáo: đề nghị xử lý theo quy định.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội có diễn biến như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã nêu và cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo các Điều 292 và 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo theo cáo trạng truy tố thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội có diễn biến như nội dung Bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/9/2018, tại khu vực Phòng kho của Khách sạn A, Lê Ngọc T đã trộm cắp 01 bộ máy lạnh FTC50NV1V/RC50NV1V (2.0HP) có giá trị là 14.356.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Ngọc T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã lén lút chiếm đoạt tài sản, xâm phạm quyền sở hữu của người khác; gây mất trật tự trị an địa phương nên cần xử lý nghiêm khắc. Nhưng xét bị cáo cũng thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt nên có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo tốt, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy nên áp dụng Điều 65, không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi họ có đơn khởi kiện.

[7] Về vật chứng: đối với 01 Biển số xe máy 79H5-7668 thuộc về chiếc xe máy Yamaha hiệu Sirius của chị Nguyễn Thị Khánh Q, nên giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra – công an Thành phố Nha Trang tiếp tục xác minh, làm rõ theo đơn báo mất tài sản của chị Q.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo”;

- Điều 106, Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn thử thách là 1 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/11/2018.

Giao bị cáo Lê Ngọc T cho UBND xã N – Thị xã N– tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Lê Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tách yêu cầu về dân sự của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để giải quyết theo thủ tục tố tụng khi họ có đơn khởi kiện.

Về vật chứng: giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Nha Trang 01 biển số xe máy 79H5-7668 theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang
- Người tham gia tố tụng.
- Công an TP. Nha Trang
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Chánh án TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiếu